

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ GIÁO DỤC 5S
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ GIÁO DỤC 5S

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 5S EDUCATION AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: 5S EDUCATION AND TECHNOLOGY .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110234667

3. Ngày thành lập: 17/01/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngõ 1043 đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0838430495

Fax:

Email: cong dinh.tdvp@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
8.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh theo quy định hiện hành của Nhà nước	8299
11.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
12.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

13.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; – Dạy máy tính. – Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; – Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); – Giáo dục dự bị; – Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;	8559(Chính)
14.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. + Dịch vụ tư vấn du học (Điều 106 Nghị định Số: 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017)	8560
15.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
16.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
17.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
18.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
19.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
20.	Lập trình máy vi tính	6201
21.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
22.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
23.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
24.	Cổng thông tin	6312
25.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
26.	Quảng cáo	7310
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
29.	Bán buôn tổng hợp	4690
30.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
31.	In ấn	1811
32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
33.	Sao chép bản ghi các loại	1820

34.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học Chi tiết: Sản xuất băng, đĩa CD - DVD - VCD (có nội dung được phép lưu hành)	2680
35.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4774
36.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
37.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4791
38.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Loại trừ hoạt động đấu giá	4799
39.	Xuất bản phần mềm	5820
40.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
41.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm (trừ kinh doanh karaoke)	5920
42.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
43.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
44.	Hoạt động viễn thông khác	6190
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
46.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
47.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
48.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
49.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
50.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
51.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
54.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
55.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
56.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
57.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

58.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí	4773
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRƯƠNG VĂN HÒA	Khu Trung Tiến, Xã Yên Tập, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	2,000	0250900156 70	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.000	20.000.000	2,000		
2	DƯƠNG VĂN SỰ	Thôn Yên Sơn, Xã Hướng Đạo, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000	20.000.000	2,000	0262000024 41	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.000	20.000.000	2,000		

3	DƯƠNG CÔNG ĐỊNH	Thôn Yên Sơn, Xã Hướng Đạo, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	96.000	960.000.000	96,000	0260950021 61
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	96.000	960.000.000	96,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG CÔNG ĐỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/04/1995

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 026095002161

Ngày cấp: 06/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Yên Sơn, Xã Hướng Đạo, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Yên Sơn, Xã Hướng Đạo, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội